

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14 – ĐỒNG NAI
TỈNH ĐỒNG NAI
Số : 35/2025/QĐST - DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đồng Nai, ngày 22 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH **CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2025/DSST ngày 17 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Công Ph, sinh năm 1983

Nơi cư trú : Ấp 1, xã Lộc Hưng, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: Ông Nguyễn Thế D, sinh năm 1983

Nơi cư trú : Ấp 1, xã Lộc Hưng, tỉnh Đồng Nai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Hủy hợp đồng đặt cọc tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ký ngày 31/12/2023 giữa ông Huỳnh Công Ph và ông Nguyễn Thế D

Ông Nguyễn Thế D đồng ý trả cho ông Huỳnh Công Ph số tiền 189.000.000đồng (Một trăm tám mươi chín triệu đồng).

3. Về án phí : Ông Nguyễn Thế D tự nguyện chịu số tiền 4.725.000đồng án phí DSST, Phòng Thi hành án khu vực 14 hoàn trả cho ông Huỳnh Công Ph số tiền 4.725.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thua số 0028715 ngày 17/7/2025.

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhận:

- VKSND kv 14;
- Các đương sự;
- Thi hành án kv 14;
- Lưu.

Thẩm phán

Vũ Văn Thi

